

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: **1546/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án chuyển đổi mô hình hoạt động
Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Thanh Hóa và đổi tên Trung tâm
Giáo dục - Lao động xã hội Thanh Hóa thành Trung tâm Chữa bệnh -
Giáo dục - Lao động xã hội số 1 Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy
ngày 03/6/2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ quy
định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ
quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện
bắt buộc;

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến
năm 2020;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 21/2008/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày
08/10/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và định mức biên chế của các Trung
tâm Chữa bệnh - Giáo dục-Lao động xã hội;

Công văn số 2421/BLĐTBXH-PCTNXH ngày 23/6/2015 của Bộ Lao
động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn mô hình chuyển đổi Trung tâm Chữa
bệnh - Giáo dục lao động xã hội sang Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 704/TTr-SLĐTBXH ngày 23/3/2016 và Tờ trình số 1043/TTr-
SLĐTBXH ngày 20/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

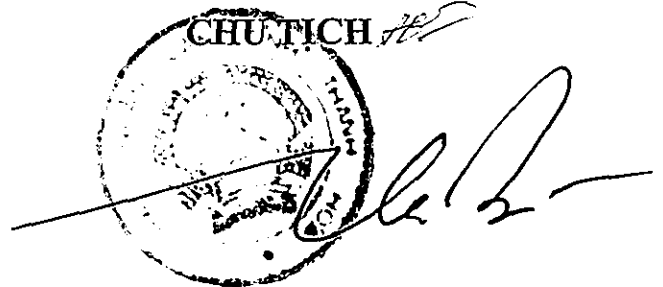
Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án chuyển đổi mô hình
hoạt động Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Thanh Hóa và đổi tên Trung
tâm Giáo dục - Lao động xã hội Thanh Hóa thành Trung tâm Chữa bệnh - Giáo
dục - Lao động xã hội số 1 Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Y tế; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội số 1 Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định (để t/h);
- Bộ Lao động-TBXH (để b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT UBND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX..huyTNXH

A circular official stamp of the Provincial People's Committee (UBND tỉnh) is shown. The text 'CHỦ TỊCH' is printed at the top of the stamp. A handwritten signature is written over the stamp.

Nguyễn Đình Xứng

ĐỀ ÁN

Chuyển đổi mô hình hoạt động Trung tâm Giáo dục-Lao động xã hội Thanh Hóa và đổi tên Trung tâm Giáo dục-Lao động xã hội Thanh Hóa thành Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội số 1 Thanh Hóa
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1546/QĐ-UBND ngày 06 / 5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Những năm qua công tác cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Thanh Hóa được thực hiện theo quy định của Nhà nước, của tỉnh với phương pháp xử lý vi phạm mang tính cưỡng chế hành chính được áp dụng ở mức 24 tháng/lượt; đối tượng cai nghiện tự nguyện, cai nghiện bắt buộc quản lý cùng một khu chung; quy trình, hình thức cai nghiện áp dụng chủ yếu là cắt cơn giải độc theo phác đồ an thần kinh, kết hợp lao động trị liệu... Mỗi năm các Trung tâm tiếp nhận, quản lý từ 650 - 700 người nghiện ma túy theo quy định bắt buộc và khoảng 150 lượt người nghiện đến cai tự nguyện.

Trung tâm đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, quản lý, tổ chức cai nghiện đảm bảo đúng quy trình, quy định. Hầu hết học viên cai nghiện chấp hành nghiêm nội quy, quy chế của trung tâm. Đảm bảo an ninh trật tự, không có hiện tượng thâm lậu ma túy vào trung tâm, không có hiện tượng “trốn trại, bạo loạn, vũ trại”...Hoạt động của trung tâm đã góp phần quan trọng giữ gìn an ninh trật tự xã hội, phòng chống tội phạm ma túy, giúp đỡ người nghiện từ bỏ ma túy, hỗ trợ gia đình người nghiện giảm bớt gánh nặng về kinh tế, tâm lý xã hội, giảm lây nhiễm HIV trong nhóm người nghiện và trong cộng đồng xã hội.

Tuy nhiên từ khi áp dụng biện pháp cai nghiện theo Luật xử lý vi phạm hành chính, thì công tác cai nghiện tại trung tâm gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc, (chủ yếu vướng mắc ở quy trình thủ tục) do vậy số lượng người nghiện vào trung tâm ngày một giảm dần, người nghiện ma túy ở cộng đồng ngày một tăng, làm ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Trước những khó khăn, vướng mắc trong công tác cai nghiện theo Luật xử lý vi phạm hành chính, Quốc hội khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10/11/2014 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có văn bản chỉ đạo các địa phương tiến hành chuyển đổi chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội cho phù hợp với tình hình thực tế đối với công tác cai nghiện ở các địa phương.

Để đổi mới công tác cai nghiện tại trung tâm vừa cai nghiện bắt buộc, vừa cai nghiện tự nguyện, vừa điều trị thay thế bằng Methadone và vừa có một phần làm cơ sở xã hội tiếp nhận người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Toà án và kết nối các dịch vụ điều trị tại cộng đồng dựa trên điều kiện sẵn có về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động của trung tâm là phù hợp thực tế, đúng quy định và cần thiết trong tình hình hiện nay.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Phòng, chống ma túy số 23/2000/QH10 ngày 09/12/2000 của Quốc hội; Luật số 16/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) số 64/2006/QH11 ngày 29/9/2006 của Quốc hội.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội.

- Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10/11/2014 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2015.

- Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới.

- Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh và Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004.

- Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ở Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 2187/QĐ-TTg ngày 05/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện đề án đổi mới công tác cai nghiện ở Việt Nam đến năm 2020.

- Thông tư Liên tịch số 21/2008/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 08/10/2008 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và định mức biên chế của các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

- Thông tư số 12/2015/TT-BYT ngày 23/5/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Công văn số 2421/BLĐTBXH-PCTNXH ngày 23/6/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn mô hình chuyển đổi Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội sang Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

- Công văn số 2495/BLĐTBXH-PCTNXH ngày 26/6/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc tổ chức điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone cho đối tượng cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện.

- Quyết định số 2630/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 15/4/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020.

Phần thứ hai **THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM**

1. Về cơ sở vật chất

Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Thanh Hóa có tổng diện tích mặt bằng là 202.532m². Trong đó:

+ Diện tích đã được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng: 65.717m².

+ Diện tích các công trình phụ trợ: 74.880m².

+ Diện tích ao hồ: 61.935m².

- Các công trình và tổng diện tích sử dụng của từng công trình:

TT	Tên công trình	Số phòng	Tổng diện tích sử dụng (m ²)
1	Phòng ở của đối tượng	82	4.025
2	Khu giải trí, sinh hoạt tập thể của đối tượng	13	1.863
3	Khu học văn hóa/học nghề của đối tượng	8	2.690
4	Khu nhà tắm và vệ sinh của đối tượng	84	1.064
5	Khu nhà bếp nhà ăn của đối tượng	3	1.226

6	Khu y tế chăm sóc sức khỏe	16	548
7	Khu điều trị Methadone	5	130
8	Khu nhà hành chính (văn phòng; tập thể; nhà ăn; kho; tiếp dân; thăm gặp; kho; ga ra ô tô; xe máy)	60	2.818
9	Sân chơi, sân bóng chuyền, sân bóng đá	-	33.483
10	Sân phơi, bãi chứa	-	18.000
11	Công trình phụ trợ (chăn nuôi; tăng gia; đường nội bộ, mương thoát nước, tường rào, hành lang bảo vệ)	-	74.880
12	Diện tích ao hồ	-	61.935

Các công trình, phòng học lý thuyết và xưởng thực hành nghề sử dụng chung:

- Số phòng học lý thuyết chuyên nghề: 02 phòng; Tổng diện tích: 160m².
- Số phòng/ xưởng thực hành:
 - + 02 xưởng thực hành nghề cơ khí: Diện tích: 190m².
 - + 02 xưởng thực hành nghề mộc: Diện tích: 190m².
 - + 03 phòng thực hành may công nghiệp: 600m².
 - + 01 cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng: 50.000m².
- Cơ sở hạ tầng được xây dựng quy hoạch theo hướng hình thành các khu hoạt động tương đối độc lập, liên hoàn, thuận lợi sử dụng quản lý, chăm sóc đối tượng, gồm:
 - + Khu Hành chính: Văn phòng và nhà ở công vụ (Khu A);
 - + Khu Tiếp dân, tiếp nhận đối tượng, tư vấn, thăm gặp;
 - + Khu Y tế: Quản lý, điều trị, cắt cơn có công suất tiếp nhận từ 80 đến 100 đối tượng/đợt;
 - + Khu quản lý đối tượng tự nguyện (Khu B): 03 nhà ở của đối tượng (02 tầng-12 phòng/nhà): quản lý 500 đối tượng, 01 sân luyện tập thể thao, 02 khu nhà quản trị (01 tầng-05 phòng/nhà), 01 nhà ăn đối tượng 02 tầng, 01 nhà ăn cán bộ 01 tầng;
 - + Khu quản lý đối tượng bắt buộc (Khu D): 03 nhà ở và lao động trị liệu của đối tượng (mỗi khu nhà 3 tầng): quản lý 500 đối tượng, 01 sân luyện tập thể thao, 01 nhà Quản trị (02 tầng - 09 phòng) 01 nhà ăn đối tượng 02 tầng, 01 nhà sinh hoạt đa năng;
 - + Khu quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định và hỗ trợ điều trị cắt cơn (Khu C): 04 nhà ở của đối tượng (1 tầng - 04 phòng/nhà): quản lý 160 đối tượng, 01 sân luyện tập thể thao, 01 khu nhà quản trị (01 tầng - 05 phòng), 01 nhà ăn đối tượng 02 tầng;

- + Khu tiếp nhận, tư vấn và điều trị Methadone;
- + Khu nhà xưởng lao động trị liệu: 08 nhà xưởng học nghề và thực hành;
- Khu nhà chăn nuôi, khu trồng trọt, ao, hồ chứa nước phục vụ sinh hoạt.
- Hệ thống đường điện, đường nước, đường liên khu, hạ tầng...
- Tổng giá trị tài sản được đầu tư qua các kỳ, trong các dự án từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước là 74.655.159.660 đồng;
- + Đầu tư bằng nguồn thu hợp pháp của Trung tâm: 5.000.000.000 đồng.
- + Tổng giá trị tài sản được đầu tư: 79.655.159.660 đồng.
- + Giá trị tài sản đã sử dụng được khấu hao theo quy định: 25.492.703.789 đồng.
- + Giá trị tài sản còn lại hiện đang sử dụng ước: 54.162.455.871 đồng.

2. Quá trình hình thành và cơ cấu tổ chức hiện tại của Trung tâm

Trung tâm được thành lập theo Quyết định số 1155/UBTH ngày 14/9/1993 của UBND tỉnh Thanh Hóa với tên gọi “Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05-06 Thanh Hóa” đến năm 2004 được đổi tên thành Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Thanh Hóa theo Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 18/02/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, có chức năng tổ chức thực hiện việc chữa bệnh, cai nghiện; giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách; dạy nghề, lao động sản xuất; tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện ma túy, người bán dâm theo Nghị định 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ. Từ tháng 01 năm 2013 đến nay thực hiện Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội nên Trung tâm không tiếp nhận người bán dâm. Do vậy hiện nay Trung tâm chỉ tiếp nhận quản lý, giáo dục, dạy nghề cho người nghiện ma túy (cả bắt buộc và tự nguyện).

- Trung tâm hiện có 138 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Trong đó: Công chức: 01 người; Viên chức: 41 người; Hợp đồng quỹ lương: 28 người; Hợp đồng được UBND tỉnh cân đối hệ số lương 2,58: 30 người; Hợp đồng lao động tự trả lương: 26 người; Công nhân sản xuất tự đảm bảo lương: 12 người.

- Về trình độ: Đại học 43 người; cao đẳng 17 người; trung cấp: 48 người; sơ cấp và tương đương 07 người; công nhân kỹ thuật 23 người.

Chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu nhiệm vụ chăm sóc, điều trị cho người nghiện ma túy, người nghiện nhiễm HIV/AIDS.

+ Tổ chức bộ máy của trung tâm gồm: Ban Giám đốc 03 người (01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc); Phòng Tổ chức - Hành chính: 30 người; Phòng Giáo dục - Hòa nhập cộng đồng: 30 người; Phòng Dạy nghề - Lao động sản xuất: 43 người; Phòng Y tế - Phục hồi sức khỏe: 12 người; Phòng Quản lý - Bảo vệ: 20 người.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ HÌNH THỨC CHUYỂN ĐỔI

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác điều trị nghiện ma túy tại trung tâm, nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy, kiềm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và nâng cao sức khoẻ nhân dân, hỗ trợ người nghiện tái hoà nhập cộng đồng.

- Thực hiện chủ trương đa dạng hóa các hình thức, mô hình cai nghiện ma túy.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ chữa bệnh cho người nghiện ma túy và hiệu quả công tác cai nghiện, phòng chống tái nghiện.

1.2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2016 - 2020

+ Đào tạo, tập huấn cho 100% cán bộ làm công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy tại trung tâm.

+ Tiếp nhận, chữa trị cai nghiện theo quyết định của Toà án nhân dân cấp huyện cho 500 người nghiện năm 2016, đến năm 2020 giảm số người điều trị nghiện bắt buộc xuống còn 6% (ước khoảng từ 250 - 300 người).

+ Tiếp nhận, chữa trị cai nghiện tự nguyện cho 180 vào năm 2016, tăng lên khoảng 450 đến 500 người vào năm 2020.

+ Hằng năm tiếp nhận từ 150 đến 200 người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định để quản lý, cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian lập hồ sơ để toà án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho 400 người.

+ Giới thiệu kết nối đào tạo học nghề, hỗ trợ vốn, tạo việc làm cho 600 đối tượng cai nghiện ma túy tại Trung tâm theo quy định của pháp luật.

2. Phạm vi chuyển đổi

Chuyển đổi một phần chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, cán bộ và phương thức hoạt động của trung tâm.

3. Hình thức chuyển đổi

Thực hiện chuyển đổi một phần của trung tâm, gồm có: Khu điều trị nghiện bắt buộc; khu điều trị nghiện tự nguyện; khu tiếp nhận người nghiện không có nơi cư trú ổn định; khu điều trị Methadone.

Các khu điều trị trong trung tâm có chung bộ máy quản lý, được ngăn cách bằng tường bao, có lối đi riêng, nhằm đa dạng hóa các biện pháp và mô hình điều trị, tăng dần điều trị tự nguyện, giảm dần bắt buộc; thực hiện công khai, minh bạch, thuận tiện, dễ tiếp cận các dịch vụ điều trị nghiện ma túy; bảo đảm quyền công dân, quyền con người và an ninh, trật tự xã hội.

Phần thứ tư
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, ĐỐI TƯỢNG, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN
VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY SAU KHI CHUYỂN ĐỔI

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA TRUNG TÂM

1. Vị trí chức năng

Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội số 1 Thanh Hóa là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của trung tâm: Tại thôn Kim Sơn, xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Trung tâm có chức năng: Tổ chức thực hiện việc chữa bệnh, điều trị nghiện ma túy; phòng, chống tái nghiện, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách; tư vấn, dạy văn hóa, dạy nghề; tổ chức lao động trị liệu; điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Tiếp nhận, phân loại, tổ chức chữa bệnh, cai nghiện, phục hồi sức khỏe, chăm sóc, tư vấn cho đối tượng nghiện ma túy theo quy trình quy định.

- Tổ chức quản lý, chăm sóc, tư vấn điều trị cho người nghiện nhiễm HIV/AIDS; thông tin, giáo dục, truyền thông và triển khai các biện pháp dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS tại trung tâm.

- Tư vấn các vấn đề về tâm lý xã hội, đánh giá mức độ sử dụng ma túy và bệnh lý của đối tượng trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch can thiệp, điều trị phù hợp với từng người; tổ chức hoạt động tư vấn, trị liệu nhóm và các hỗ trợ về tâm lý, xã hội.

- Đánh giá mức độ nghiện, bệnh lý; điều trị nghiện, chăm sóc y tế.

- Tổ chức điều trị nội trú, ngoại trú, bán trú phù hợp với từng người.

- Tổ chức điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone.

- Tiếp nhận, cắt con giải độc, tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện.

- Kết nối, tư vấn hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật về điều trị cho các điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng; tuyên truyền, vận động người sử dụng ma túy tham gia chương trình điều trị thích hợp và được hỗ trợ về sinh kế, các hoạt động xã hội khác.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở về điều trị nghiện.

- Tổ chức dạy văn hóa, xóa mù và tiếp tục giáo dục sau khi biết chữ; giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách, nâng cao trình độ nhận thức; tổ chức các hoạt

động thể dục, thể thao và các hoạt động văn hóa, xã hội cho đối tượng, để thay đổi hành vi nhân cách đảm bảo điều kiện tái hòa nhập cộng đồng.

- Hướng dẫn, tư vấn cho gia đình đối tượng về chữa trị, cai nghiện, quản lý, giáo dục tại gia đình và cộng đồng.

- Tổ chức lao động trị liệu, dạy nghề theo quy định của pháp luật, gắn với việc thực hiện các dự án về việc làm, giảm nghèo, các chương trình kinh tế xã hội khác phù hợp với điều kiện, cơ cấu kinh tế đặc thù của tỉnh, bảo đảm hướng nghiệp cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện tự tìm việc làm và tạo việc làm, thích nghi với đời sống xã hội sau khi tái hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức quản lý, bảo vệ môi trường tại trung tâm và khu vực nơi trú đóng của Trung tâm; lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường với các chương trình, kế hoạch và hoạt động của trung tâm.

- Tổ chức quản lý, bảo vệ, gìn giữ trật tự trị an, an toàn tại trung tâm.

- Nghiên cứu thực nghiệm mô hình cai nghiện, chữa trị, phục hồi; phương pháp, quy trình về chữa bệnh, giáo dục, dạy nghề và tổ chức lao động.

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc trung tâm; quản lý biên chế, thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của trung tâm và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Quản lý tài chính, tài sản của trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hợp tác quốc tế thuộc lĩnh vực được giao.

- Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do cơ quan quản lý cấp trên giao và theo quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU TRỊ

1. Đối tượng

- Người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại trung tâm (có thể đăng ký tham gia điều trị nội trú, ngoại trú).

- Người nghiện bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại trung tâm.

- Người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định.

- Người nghiện ma túy đăng ký điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone.

2. Quy trình tiếp nhận, điều trị

a) Tiếp nhận, phân loại:

- Tư vấn về các phương pháp điều trị, cai nghiện, vai trò trách nhiệm cá nhân.

- Khám sức khỏe ban đầu, xét nghiệm, lập hồ sơ bệnh án theo mẫu.

- Căn cứ vào tình trạng sức khỏe, kết quả phân loại mức độ nghiện, mong muốn của người nghiện, tư vấn áp dụng hình thức cai nghiện phù hợp.

- Hướng dẫn thực hiện nội quy, quy chế của trung tâm.

- Phân loại, lập kế hoạch điều trị, chăm sóc cho từng người.

- Kiểm tra đồ dùng cá nhân (đối tượng nội trú).

b) Cắt cơn giải độc, điều trị phục hồi và các bệnh nhiễm trùng cơ hội.

- Xét nghiệm phát hiện ma túy; cắt cơn, giải độc, trị liệu phục hồi.

- Áp dụng các bài thuốc đông y, tây y được lưu hành.

- Thực hiện các biện pháp tâm lý, vật lý trị liệu, giúp đỡ người nghiện ma túy bớt lo âu, làm giảm hội chứng cai.

- Tổ chức tư vấn, giáo dục sức khỏe.

- Điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội, điều trị bằng thuốc ARV cho đối tượng nhiễm HIV/AIDS.

c) Chăm sóc điều trị nội trú:

- Căn cứ vào loại ma túy sử dụng, mức độ nghiện để tư vấn thời gian điều trị.

- Tư vấn cá nhân, tư vấn nhóm.

- Phân loại, điều trị và chăm sóc y tế cho từng nhóm đối tượng.

- Điều trị bằng Methadone.

- Các dịch vụ chuyển gửi:

- + Các bệnh viện nếu vượt khả năng điều trị của trung tâm.

- + Học văn hóa, học nghề, hỗ trợ vốn, tìm việc làm.

- + Lao động trị liệu.

- Đánh giá kết quả điều trị.

d) Chăm sóc điều trị ngoại trú:

- Theo nhu cầu của người nghiện có cam kết, hỗ trợ của gia đình.

- Cung cấp các phương pháp điều trị ngoại trú phù hợp.

- Điều trị bằng methadone.

- Hỗ trợ cắt cơn và chuyển gửi.

- Giới thiệu các dịch vụ chuyển gửi: Học văn hóa, học nghề, hỗ trợ vốn, việc làm.

- Đánh giá kết quả điều trị.

3. Cung cấp các dịch vụ điều trị, cai nghiện cho cộng đồng

a) Tư vấn, tiếp nhận, sàng lọc; Đánh giá mức độ nghiện.

b) Lập kế hoạch điều trị; chăm sóc y tế.

c) Xét nghiệm phát hiện sử dụng ma túy.

d) Huấn luyện dự phòng tái nghiện.

e) Định hướng tới các nhóm hỗ trợ xã hội.

III. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Phương án tổ chức lại các phòng chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ

Sử dụng bộ máy, cán bộ hiện có của trung tâm, đồng thời xây dựng Đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc tại trung tâm báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.

2. Tổ chức bộ máy

a) Ban Giám đốc:

Trung tâm có Giám đốc và không quá 03 Phó giám đốc.

b) Các phòng chuyên môn nghiệp vụ gồm: 05 phòng

- Phòng Tổ chức Hành chính - Kế toán.

- Phòng Y tế - Phục hồi sức khỏe.

- Phòng Dạy nghề - Lao động sản xuất.

- Phòng Điều trị ngoại trú và Công tác cộng đồng.

- Phòng Điều trị nội trú, gồm các khu:

+ Khu điều trị cai nghiện bắt buộc.

+ Khu điều trị cai nghiện tự nguyện.

+ Khu tiếp nhận đối tượng không có nơi cư trú ổn định.

+ Khu học viên nữ.

- Các phòng chuyên môn có Trưởng phòng và không quá 02 Phó trưởng phòng và một số nhân viên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Đề án được đảm bảo từ ngân sách tỉnh và một phần hỗ trợ từ nguồn Ngân sách Trung ương.

- Nguồn đóng góp của đối tượng tự nguyện.

- Nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Phần thứ năm TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai xây dựng kế hoạch hằng năm, đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án.

- Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về công tác cai nghiện phục hồi; phối hợp với các ngành chức năng trong công tác quản lý, hoạt động của Trung tâm cai nghiện ma túy và chăm sóc đối tượng xã hội.

- Chỉ đạo Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội tỉnh đôn đốc, hướng dẫn Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội số 1 Thanh Hóa triển khai, thực hiện các nội dung của Đề án.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu, trình UBND tỉnh bố trí ngân sách thuộc nguồn vốn đầu tư phát triển để hỗ trợ đầu tư nguồn kinh phí để đầu tư cải tạo, sửa chữa nâng cấp, mua sắm thiết bị, phương tiện cho Đề án theo đúng quy định.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định dự toán kinh phí, tham mưu đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án hằng năm.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, kiểm tra, giám sát, quản lý kinh phí theo đúng Luật ngân sách.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định về tổ chức bộ máy, cán bộ và hoạt động của Trung tâm; hướng dẫn xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, hỗ trợ, hướng dẫn thực điều trị cai nghiện theo đúng phác đồ của Bộ Y tế đã ban hành.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế tham gia hỗ trợ điều trị cai nghiện tại trung tâm; hỗ trợ tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình thực hiện cai nghiện nếu cần.

- Chỉ đạo Bệnh viện Tâm thần, Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh hỗ trợ trung tâm trong việc tiếp nhận mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm, bệnh nhân vượt quá khả năng điều trị của trung tâm.

- Hỗ trợ triển khai các hoạt động điều trị ARV.

- Tư vấn trong việc dự trữ cung ứng thuốc Methadone và phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác điều trị Methadone tại trung tâm.

6. Công an tỉnh

- Chỉ đạo hệ thống ngành dọc phối hợp với các ngành chức năng giúp UBND xã, phường, thị trấn thực hiện việc lập hồ sơ ban đầu đề nghị áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy. Đồng thời, tổ chức đưa người đã có quyết định áp dụng biện pháp vào cai nghiện bắt buộc tại trung tâm.

- Chỉ đạo Công an huyện Nông Cống phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở cai nghiện trong thời gian tập trung quản lý, giáo dục, cai nghiện phục hồi.

- Chỉ đạo Công an các xã, phường, thị trấn tham mưu trực tiếp cho UBND cấp xã trong việc quản lý người nghiện ma túy sau cai tại nơi cư trú.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động tuyên truyền về thực hiện Đề án.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã (phường, thị trấn) phối hợp tổ chức thực hiện tốt Đề án.

9. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- Rà soát nắm chắc tình hình người nghiện ma túy, thống kê phân loại người nghiện ma túy để có kế hoạch tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và lập hồ sơ đối với những người thuộc diện đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại trung tâm; hướng dẫn gia đình có người nghiện và đoàn thể xã hội địa phương tham gia quản lý người sau cai nghiện.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người đã chấp hành xong quyết định cai nghiện ma túy được tiếp cận các dịch vụ học nghề, tìm việc làm, vay vốn sản xuất - kinh doanh, dịch vụ y tế, xã hội; tích cực phòng, chống tái nghiện ma túy.

- Phối hợp với trung tâm trong việc kết nối thực hiện một số dịch vụ tại gia đình và cộng đồng.

- UBND cấp xã nơi trung tâm đặt trụ sở phối hợp với trung tâm trong việc đảm bảo an ninh trật tự tại trung tâm.

10. Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - lao động xã hội số 1 Thanh Hóa

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Hằng năm lập dự toán kinh phí gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, gia đình, để quản lý, giúp đỡ người nghiện.

11. Các sở, ngành, tổ chức đoàn thể liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội trong việc triển khai thực hiện Đề án này./.


Nguyễn Đình Xứng